

Số văn bản:

31/1999/TTLT/BLĐTBXH-BYT

Tên văn bản:

Thông tư liên tịch số 31/1999/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 20/12/1999 Hướng dẫn quy trình cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy

CQ ban hành:

Liên bộ

Ngày ban hành:

20/12/1999

Nội dung:

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH số 31/1999/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 20/12/1999

Hướng dẫn quy trình cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy

Căn cứ Nghị quyết số 06/CP ngày 29 tháng 1 năm 1993 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống, kiểm soát ma túy;

Căn cứ Quyết định số 139/TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 1998 - 2000;

Để công tác cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách người nghiện ma túy đạt hiệu quả, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế hướng dẫn như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy bao gồm những hoạt động: y học, tâm lý, xã hội. Sau khi người nghiện được cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách sẽ không sử dụng lại ma túy và hòa nhập cộng đồng. Quy trình cai nghiện được chia thành 5 giai đoạn sau:

Tiếp nhận phân loại;

Điều trị cắt cơn, giải độc;

Giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách;

Lao động trị liệu, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng, chống tái nghiện;

Quản lý lâu dài dựa vào cộng đồng.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Nghị định số 20/CP ngày 13/4/1996 của Chính phủ.

Cơ sở y tế của Nhà nước có chức năng cai nghiện ma túy

Người nghiện ma túy

3. Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với cơ quan y tế, công an và các cơ quan có liên quan tham mưu để Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy theo từng giai đoạn đạt hiệu quả cao.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. CAI NGHIỆN, PHỤC HỒI SỨC KHỎE, NHÂN CÁCH NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY TẠI CÁC CƠ SỞ CHỮA BỆNH THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 20/ CP

Thực hiện Nghị định số 20/CP, việc cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách người nghiện ma túy tại các cơ sở chữa bệnh, được tiến hành theo 5 giai đoạn sau:

1. Tiếp nhận, phân loại:

1.1. Tư vấn cho người nghiện, gia đình người nghiện về phương pháp cai nghiện; vai trò, trách nhiệm của gia đình để động viên người thân họ sẵn sàng cai nghiện.

1.2. Làm hồ sơ bệnh án: Phải khám sức khỏe ban đầu và làm các thủ tục như bệnh nhân vào điều trị tại các bệnh viện (theo mẫu bệnh án).

1.3. Kiểm tra đồ dùng cá nhân, loại trừ các chất ma túy kể cả thuốc gây nghiện (nếu có).

1.4. Xét nghiệm bệnh nhân phát hiện chất ma túy các xét nghiệm khác theo chỉ định của bác sĩ.

1.5. Hướng dẫn thực hiện các quy định và nội quy của cơ sở chữa bệnh, yêu cầu người nghiện ma túy và gia đình cam kết thực hiện các quy định đó.

1.6. Căn cứ vào đặc điểm khai thác tại bệnh án, các kết quả xét nghiệm, cán bộ tiếp nhận phân loại đối tượng theo mức độ nghiện và loại ma túy sử dụng, tình trạng sức khỏe...v.v để bố trí vào các khu điều trị và lên kế hoạch điều trị phù hợp với từng người.

2. Điều trị cắt cơn, giải độc:

2.1. Áp dụng đúng bài thuốc và phác đồ Bộ Y tế đã ban hành.

2.2. Thực hiện các biện pháp tâm lý, vật lý trị liệu, giúp cho người nghiện bớt lo âu, làm giảm hội chứng cai.

2.3. Trong thời gian điều trị cắt cơn phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Y tế về điều trị cắt cơn, giải độc.

Giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc: Thực hiện từ 10 - 20 ngày, sau đó tổ chức xét nghiệm, nếu kết quả xét nghiệm là âm tính chuyển sang giai đoạn tiếp, nếu kết quả xét nghiệm là dương tính thì tiếp tục điều trị.

3. Giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách:

3.1. Thực hiện liệu pháp tâm lý tập thể, nhằm phục hồi toàn diện về nhân cách, sức khỏe, tâm lý cho người nghiện như: giao ban buổi sáng, hội thảo về các chủ đề đạo đức, trách nhiệm với gia đình và xã hội. Các hoạt động phải phong phú, thể hiện tình thương yêu của tập thể với cá nhân và trách nhiệm của cá nhân với tập thể đó như một gia đình.

Đồng thời, qua các hoạt động giáo dục tập thể sẽ giúp cho người nghiện nhận thức rõ những hành vi sai trái của mình. Tổ chức cho người nghiện học tập về pháp luật, đạo đức, tác phong,

lối sống lành mạnh, có trách nhiệm, tự tin. Ngoài ra có thể dùng các phương pháp trị liệu tâm lý khác như tâm năng dưỡng sinh, thiền" trong trị liệu tập thể.

3.2. Liệu pháp tâm lý nhóm: Tổ chức người nghiện thành từng nhóm: nhóm cùng hoàn cảnh, nhóm cùng tiến bộ.... Tại nhóm, người nghiện có thể bày tỏ những tâm tư, vướng mắc, lo âu để mọi người trong nhóm cùng chia sẻ, tìm cách giúp đỡ và sửa chữa những lỗi lầm, xóa bỏ sự cô độc, mặc cảm. Qua các hoạt động nhóm sẽ thúc đẩy sự tôn trọng lẫn nhau, sự cởi mở và vui vẻ giữa mọi người.

Hoạt động này phải được duy trì thường xuyên (hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng).

3.3. Liệu pháp tâm lý cá nhân: Tổ chức hoạt động tư vấn cho từng người nghiện, lắng nghe những tâm tư, lo lắng về bệnh tật, về gia đình mà người nghiện tâm sự. Từ đó tư vấn giúp người nghiện sửa chữa lỗi lầm hiện tại giúp họ định hướng đúng trong tương lai.

Liệu pháp lao động: Tổ chức cho người nghiện tham gia các hoạt động lao động hàng ngày như dọn vệ sinh, nấu ăn, trồng cây.. nhằm giúp người nghiện hiểu được giá trị của sức lao động.

Tổ chức thể dục thể thao, vui chơi giải trí: Cơ sở chữa bệnh phải tổ chức cho người nghiện tham gia thể dục thể thao, vui chơi giải trí như: đá bóng, bóng chuyền, văn hóa văn nghệ, xem tivi...

Những hoạt động trị liệu trên được lặp lại hàng ngày, xen kẽ với lao động trị liệu, duy trì hàng ngày từ 6 giờ đến 22 giờ.

4. Lao động trị liệu, chuẩn bị hòa nhập cộng đồng chống tái nghiện:

4.1. Lao động trị liệu:

Sự phân công lao động phải phù hợp với tuổi, sức khỏe, giới tính, trình độ, nghề nghiệp của từng người và theo đúng quy định tại Nghị định số 20/CP ngày 13/4/1996 của Chính phủ.

Tổ chức, quản lý, phân công lao động một cách hợp lý, lao động từ nhẹ đến nặng, từ đơn giản đến phức tạp, đảm bảo an toàn lao động,

4.2. Dạy nghề, tạo việc làm:

Tùy theo cơ sở vật chất, kinh phí, nhu cầu của người nghiện, cơ sở chữa bệnh có thể mở các lớp dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện, hoặc gửi đến các Trung tâm xúc tiến việc làm để học nghề; đặc biệt chú trọng đến các nghề truyền thống, đơn giản để thực hành lao động sản xuất tại cơ sở chữa bệnh.

4.3. Chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng:

Kiểm tra lại sức khỏe, tổng kết bệnh án, lập sổ theo dõi sau cai nghiện.

Biên bản bàn giao người nghiện về cộng đồng gồm những nội dung cơ bản: tình hình sức khỏe, nhân cách, tâm lý.

Giai đoạn giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách và giai đoạn lao động trị liệu phải được hoạt động xen kẽ, trong ngày làm việc (8 giờ) phải có 30% thời gian giáo dục, phục hồi hành vi nhân cách, 70% thời gian lao động trị liệu. Nghiêm cấm các 1 cơ sở cai nghiện chỉ sử dụng người nghiện vào việc lao động trị liệu mà không thực hiện nội dung giáo dục phục hồi nhân cách.

Thời gian thực hiện hai giai đoạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

5. Quản lý lâu dài dựa vào cộng đồng: Đây là giai đoạn người nghiện đã ra khỏi cơ sở chữa bệnh để về với gia đình, địa phương Cơ sở chữa bệnh cần phải tư vấn (trực tiếp hoặc gián tiếp bằng văn bản) cho chính quyền địa phương và gia đình để họ sẵn sàng cam kết, đón nhận những người sau giai đoạn cai nghiện ở cơ sở chữa bệnh về tái hòa nhập cộng đồng.

5.1. Gia đình:

Cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm của gia đình đối với người nghiện như: không mặc cảm với quá khứ của người nghiện, thương yêu, gần gũi, giúp đỡ họ.

Quan tâm theo dõi nếp sống sinh hoạt, các mối quan hệ bạn bè, nhân cách hàng ngày để từ đó có những biện pháp giúp đỡ, ngăn chặn những hành vi có thể trở lại dùng ma túy, động viên khích lệ những hành vi tích cực.

Tạo các điều kiện cần thiết về vật chất, tinh thần cho người nghiện có việc làm, học nghề, tham gia văn nghệ, thể dục thể thao...

5.2. Chính quyền:

Quản lý về hành chính: tạm vắng, tạm trú, Ủy ban nhân dân xã có sổ theo dõi sự di biến động của người nghiện.

Hàng tháng, chính quyền xã nhận xét về sự thay đổi nhân cách, hành vi của người nghiện, kịp thời ngăn chặn những hành vi có thể trở lại dùng ma túy.

Phối hợp với gia đình, các cơ quan, tổ chức kinh tế, xã hội của địa phương hỗ trợ vay vốn, xóa đói giảm nghèo cho người nghiện và gia đình họ.

Tổ chức những hoạt động xã hội như văn nghệ, thể dục thể thao hoặc các công tác xã hội khác thu hút người nghiện tham gia.

B. CAI NGHIỆN, PHỤC HỒI SỨC KHỎE, CÁCH NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY TẠI CỘNG ĐỒNG

Khái niệm:

Cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách người nghiện ma túy tại cộng đồng bao gồm những hoạt động y tế, tâm lý, xã hội được tiến hành tại xã, phường nơi người nghiện ma túy cư trú.

Nội dung:

Cai nghiện phục hồi tại cộng đồng do chính quyền các cấp chịu trách nhiệm. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế, Sở Công an và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy tại cộng đồng để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Sau khi kế hoạch được phê duyệt, việc thực hiện cai nghiện, phục hồi nhân cách cho người nghiện ma túy tại cộng đồng theo đúng quy trình sau:

1. Phân loại người nghiện ma túy.

Trước khi tổ chức cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách tại cộng đồng chính quyền xã, phường phải điều tra phân loại người nghiện một cách cụ thể để áp dụng các hình thức cai nghiện cho phù hợp.

Hình thức cai nghiện phục hồi tại cộng đồng chỉ được áp dụng đối với đối tượng mới sử dụng ma túy, mức độ lệ thuộc vào ma túy còn nhẹ, nhân cách, hành vi chưa thay đổi (chưa có hành vi vi phạm pháp luật) bản thân và gia đình phải tự nguyện, đồng thời phải có sự giám sát, chăm sóc của gia đình, sự hỗ trợ của cộng đồng.

2. Giai đoạn điều trị cắt cơn, Được tổ chức tại địa phương có sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền. Cơ quan y tế tham mưu cho chính quyền phối hợp với các ngành: Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội để điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy. Việc điều trị cắt cơn phải bảo đảm các yêu cầu sau: Phải có sự theo dõi, chỉ định, giúp đỡ của các cơ sở y tế, áp dụng đúng bài thuốc, phác đồ điều trị do Bộ Y tế ban hành;

Hệ thống sổ sách, thống kê, chế độ báo cáo phải đầy đủ theo quy định của Bộ Y tế, Liên hệ với bệnh viện gần nhất để hỗ trợ chuyên môn, cấp cứu khi cần thiết.

3. Tư vấn giáo dục phục hồi nhân cách, lao động trị liệu.

Sau khi tiếp nhận những người nghiện ma túy đã được điều trị cắt cơn giải độc, chính quyền địa phương lên kế hoạch phân công chỉ đạo các cơ quan nghiệp vụ kết hợp với gia đình, vận động các tổ chức xã hội như: Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ tổ chức giáo dục phục hồi nhân cách hành vi, tạo việc làm theo các hình thức sau:

Tổ chức các buổi sinh hoạt cho người nghiện tại tổ dân cư, phường, xã giúp họ nâng cao hiểu biết về pháp luật, nếp sống, đạo đức...

Thành lập các câu lạc bộ, vận động những người nghiện tham gia sinh hoạt để họ cùng giúp nhau giải quyết tư tưởng, nêu cao ý chí, tháo gỡ những vướng mắc nhằm sớm phục hồi nhân cách hành vi.

Tư vấn cho người nghiện, gia đình họ về tâm lý, sức khỏe, việc làm, pháp luật giúp họ có kiến thức phòng ngừa tái sử dụng lại ma túy.

Chính quyền kết hợp với gia đình tạo điều kiện cho người nghiện học nghề, vay vốn lãi suất thấp hoặc tạo việc làm giúp người nghiện có cuộc sống ổn định.

Từng địa phương căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể để tổ chức hình thức lao động cho người nghiện ma túy sau khi đã được điều trị cắt cơn giải độc để giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách, sức khỏe.

Thời gian trị liệu phục hồi nhân cách, lao động trị liệu từ 6 tháng đến 12 tháng.

4. Quản lý lâu dài dựa vào cộng đồng.

Nội dung được thực hiện theo quy định tại điểm 5 Mục A Chương II của Thông tư này

III .TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Liên Bộ giao cho Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thanh tra Bộ Y tế (thường trực Ban Phòng, chống ma túy) chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế để xem xét và giải quyết./.

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Đàm Hữu Đắc

BỘ Y TẾ

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Truyền